

BÀI 3

BIỂU ĐỒ TRANH



1. Biểu đồ tranh

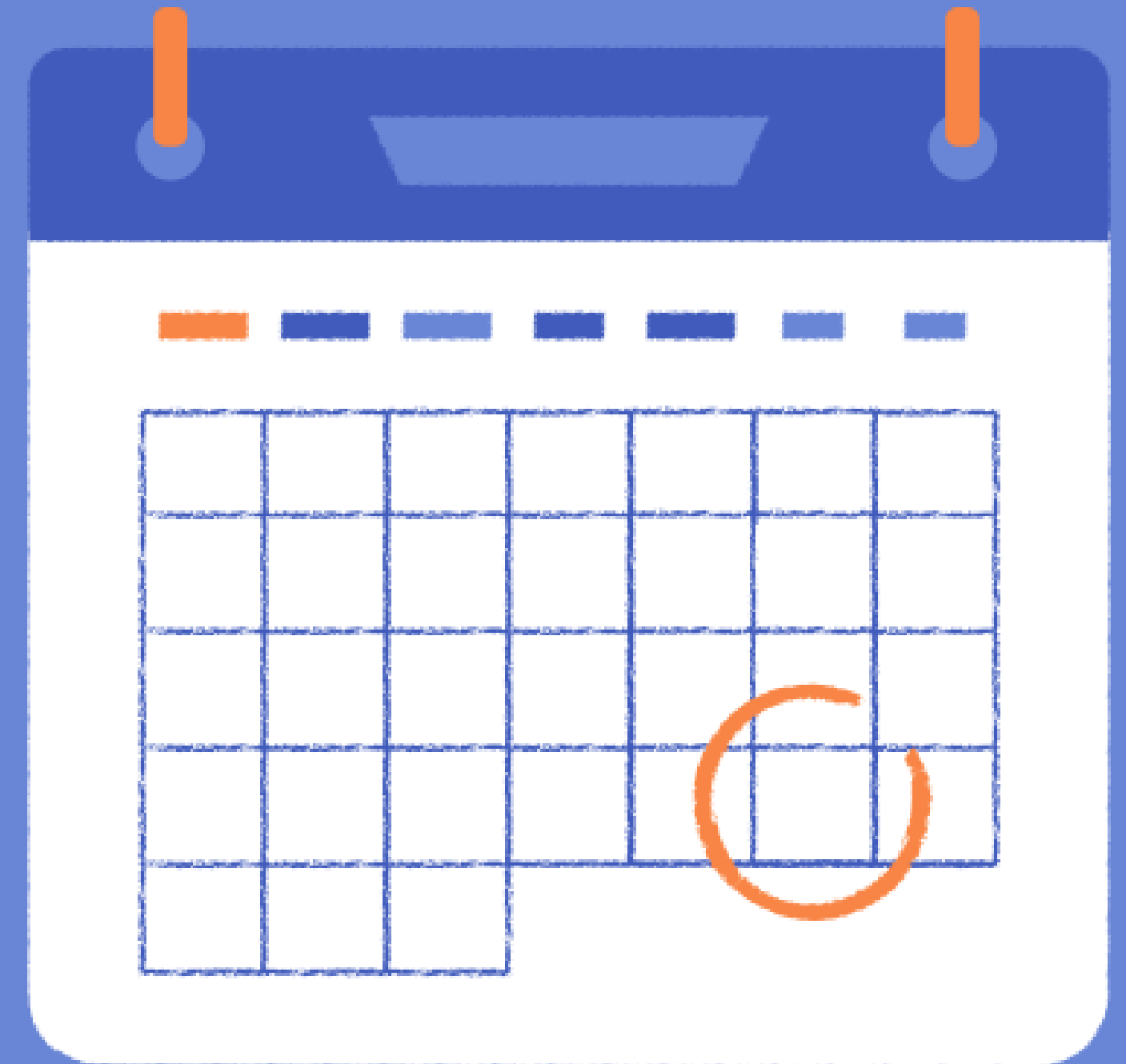


Biểu đồ tranh sử dụng biểu tượng hoặc hình ảnh để thể hiện dữ liệu. Biểu đồ tranh có tính trực quan, dễ hiểu. Trong biểu đồ tranh, một biểu tượng (hình ảnh) có thể thay thế cho một số đối tượng



Để đọc được biểu đồ tranh ta cần:

- ❖ Xác định xem một hình ảnh thay thế cho bao nhiêu đối tượng để suy ra số đối tượng tương ứng.



3. Vẽ biểu đồ tranh



Để biểu diễn dữ liệu thống kê từ bảng vào biểu đồ tranh, ta thực hiện các bước sau:

Bước 1. Chuẩn bị:

- Chọn biểu tượng (hoặc hình ảnh) đại diện cho dữ liệu cần biểu diễn.
- Xác định mỗi biểu tượng (hoặc hình ảnh) thay thế cho bao nhiêu đối tượng.

Bước 2. Vẽ biểu đồ tranh

- Biểu đồ tranh gồm 2 cột:
 - + Cột 1: Danh sách phân loại đối tượng thống kê.
 - + Cột 2: Vẽ biểu tượng (hoặc hình ảnh) thay thế đủ số lượng đối tượng.
- Ghi tên biểu đồ và các chú thích số lượng tương ứng mỗi biểu tượng của biểu đồ tranh.

LUYỆN TẬP



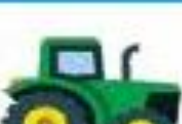
Bài 1/SGK-108: Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số máy cày của 5 xã:
(học sinh không cần viết lại đề)

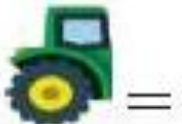
Xã	Số máy cày
Xã A	    
Xã B	    
Xã C	  
Xã D	   
Xã E	 

( = 10 máy cày;  = 5 máy cày)

- a) Xã nào có ít máy cày nhất?
- b) Xã nào có nhiều máy cày nhất?
- c) Xã A có nhiều hơn xã E bao nhiêu máy cày?
- d) Tổng số máy cày của 5 xã là bao nhiêu ?

BÀI LÀM

Xã	Số máy cày
Xã A	    
Xã B	    
Xã C	  
Xã D	   
Xã E	 

( = 10 máy cày;  = 5 máy cày)

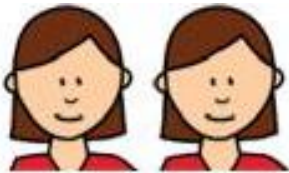
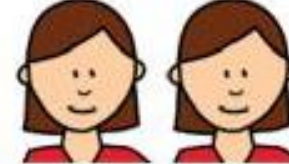
a) Xã E có ít máy cày nhất.

b) Xã A có nhiều máy cày nhất.

c) Xã A có nhiều hơn xã E **35** máy cày.

d) Tổng số máy cày của 5 xã là **175** máy cày.

Bài 2/SGK-108: Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số học sinh nữ của các lớp khối 6 trường THCS Hoàng Việt. (học sinh không cần viết lại đề)

Lớp	Số học sinh nữ
6A1	
6A2	
6A3	
6A4	
6A5	
6A6	

( = 10 học sinh)

Em hãy quan sát biểu đồ tranh ở bên và trả lời các câu hỏi sau đây:

- a) Lớp nào có ít học sinh nữ nhất?
- b) Có phải lớp 6A4 có nhiều học sinh nữ hơn lớp 6A5 không?
- c) Lớp 6A6 có bao nhiêu học sinh nữ?
- d) Tổng số học sinh nữ của các lớp khối 6 là bao nhiêu?

BÀI LÀM

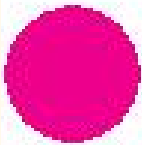
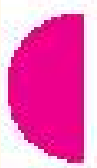
Lớp	Số học sinh nữ
6A1	 
6A2	  
6A3	
6A4	 
6A5	  
6A6	 

( = 10 học sinh)

- a) **Lớp 6A3** có ít học sinh nữ nhất (10 học sinh).
- b) **Không**. Lớp 6A5 có 30 học sinh nữ, lớp 6A4 có 20 học sinh nữ. Do đó Lớp 6A4 có ít học sinh nữ hơn lớp 6A5.
- c) Lớp 6A6 có **20** học sinh nữ.
- d) Tổng số học sinh nữ của các lớp khối 6 là **130** (học sinh)

VẬN DỤNG



Bài 3/SGK-109: Bằng cách dùng biểu tượng  đại diện cho 10 xe và biểu tượng  đại diện cho 5 xe, hãy vẽ biểu đồ tranh biểu diễn bảng thống kê sau:

Số xe ô tô bán được của cửa hàng A

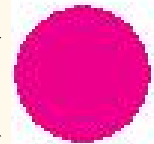
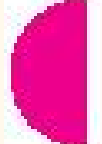
Năm	2016	2017	2018	2019	2020
Số xe bán được	30	45	60	85	50

Số xe ô tô bán được của cửa hàng A

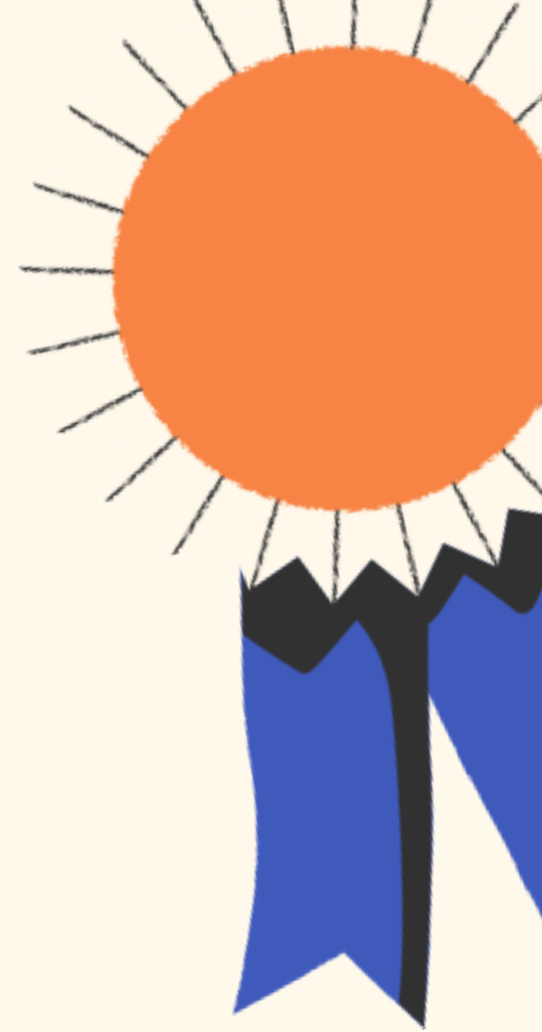
Năm	2016	2017	2018	2019	2020
Số xe bán được	30	45	60	85	50

Từ bảng thống kê trên ta vẽ được biểu đồ tranh như sau:.

Năm	Số xe bán được
2016	
2017	
2018	
2019	
2020	

( = 10 xe;  = 5 xe)

NHIỆM VỤ VỀ NHÀ



1

Học bài và ghi nhớ nội dung kiến thức của bài.

2

Làm các bài tập 2, 5, 6 (SBT – tr 93, 94, 95).

3

Chuẩn bị trước Bài 4: “Biểu đồ cột – Biểu đồ cột kép”.